

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày 25-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lăng Văn Tiến.

Ông Nguyễn Văn Hùng.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín, Thư ký Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: **Đỗ Văn V**, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1989; nơi cư trú: Thôn Ch, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Cường, sinh năm 1968 và bà Trương Thị Nhung, sinh năm 1965 (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Thu Hằng, sinh năm 1984 (Đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 13/02/2017 của Công an huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Cùng ngày 13/02/2017, Đỗ Văn V đã nộp phạt xong.

Bị tạm giữ ngày 16/5/2018, bị tạm giam ngày 22/5/2018 đến nay, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 30 ngày 16/5/2018, Đỗ Văn V đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn H ở thôn VT, xã AH, huyện TD rủ V đi làm thợ xây ở thị trấn HH, huyện TD, V đồng ý và hẹn đón nhau trước cổng Ủy ban nhân dân xã HĐ, huyện TD. Khoảng 30 phút sau, V đi bộ từ nhà ra cổng Ủy ban nhân dân xã HĐ. Tại đây, V gặp H, rồi H điều khiển xe mô tô, loại xe Dream (Không xác định được biển số xe), chở V đi. Trên đường đi, H hỏi V “*Có biết chỗ nào mua được ma túy Heroine*”, V trả lời “*có*” và bảo H chở xuống khu vực bán hàng ăn đêm thuộc địa phận thành phố VY để mua ma túy Heroine. Khi đến khu phố ăn đêm thành phố VY, H đưa cho V số tiền 380.000 đồng. V cầm tiền rồi đi vào trong ngõ cách vị trí H đứng khoảng 30m gặp một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, V không biết tên, địa chỉ. V đưa cho người phụ nữ này số tiền 380.000 đồng, người phụ nữ này đưa cho V 02 gói ma túy chứa chất cục bột màu trắng. V cầm 02 gói ma túy Heroine quay ra chỗ H đứng đợi rồi cùng H đi về TD. Khoảng 07 giờ 00 khi về đến địa phận thôn 12, xã Thanh Vân, huyện TD, H dừng xe trước cửa hiệu thuốc của chị Bùi Thị Duyên và đưa cho V số tiền 10.000 đồng để V vào mua xi lanh và nước cất về cùng nhau sử dụng số ma túy vừa mua được. Khi V vào trong hiệu thuốc nhà chị Duyên chưa kịp mua xi lanh và nước cất thì bị lực lượng Công an huyện TD phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 02 gói ma túy bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng, V vút xuống đất tại vị trí V đang đứng, được niêm phong có ký hiệu A1, thu giữ trên người V 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 10.000đ, còn Nguyễn Văn H đã điều khiển xe mô tô chạy trốn.

Cùng ngày 16/5/2018, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đỗ Văn V tại Thôn Ch, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 642/KLGD ngày 21 tháng 5 năm 2018, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT9, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính

phủ. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5282g. Khối lượng Heroine trong 0,5282g mẫu là 0,1793g.

Vật chứng vụ án:

- 0,3286 gam ma túy (Heroine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định.
- Số tiền 10.000 đồng.
- 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng có gắn sim số 0976.310.947.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSTD ngày 24 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố bị cáo Đỗ Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Đỗ Văn V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đỗ Văn V.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,3286gam ma túy (Heroin) là mẫu vật hoàn lại sau giám định.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 10.000 đồng.
- Trả lại cho Đỗ Văn V 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng có gắn sim số 0976.310.947.

Bị cáo V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 07 giờ 00 ngày 16/5/2018, tại cửa hàng bán thuốc của chị Bùi Thị Duyên ở thôn 12, xã Thanh Vân, huyện TD. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TD đã phát hiện và bắt quả tang Đỗ Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy khối lượng là 0,5282g, khối lượng Heroine trong 0,5282g là 0,1793g nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của Đỗ Văn V đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroin ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội không giảm mà còn có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác và là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự

và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01 ngày 13/02/2017 của Công an huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Cùng ngày 13/02/2017, Đỗ Văn V đã nộp phạt xong. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có người phụ nữ khoảng 30 tuổi ở khu phố ăn đêm thành phố VY là người đã bán ma túy cho Đỗ Văn V; Nguyễn Văn H ở thôn VT, xã AH, huyện TD là người đã đưa tiền cho Đỗ Văn V mua ma túy, mua xi lanh, nước cất và là người điều khiển xe mô tô chở V đi mua ma túy. Tuy nhiên, do V không biết tên, địa chỉ của người phụ nữ bán ma túy cho V. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay Nguyễn Văn H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đề cập xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Hoàng Thùy L, sinh ngày 02/11/1996 ở thị trấn HS, huyện SL, tỉnh Vĩnh Phúc là chủ số thuê bao 0989.114.374 mà Nguyễn Văn H sử dụng để liên lạc với Đỗ Văn V, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng không có trường hợp nào tên là Hoàng Thùy Linh nên không xác định được. Do vậy không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 0,3286gam ma túy (Heroin) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 10.000 đồng là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng có gắn sim số 0976.310.947 là điện thoại của Đỗ Văn V, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô Nguyễn Văn H sử dụng làm phương tiện chở Đỗ Văn V đi mua ma túy, tuy nhiên do V không biết biển kiểm soát của xe mô tô, hiện nay H không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra không làm rõ được, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đối với bị cáo V là có căn cứ đúng pháp luật; đề nghị của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đỗ Văn V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 16/5/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,3286gam ma túy (Heroin) là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 10.000 đồng.

- Trả lại cho Đỗ Văn V 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng có gắn sim số 0976.310.947 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Đỗ Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện TD;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Trần Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lăng Văn Tiến

Nguyễn Văn Hùng

Trần Tiến Dũng

